

# CÁC YẾU TỐ ĐẢM BẢO XÂY DỰNG NỀN CÔNG VỤ LIÊN THÔNG, THỐNG NHẤT, CHUYÊN NGHIỆP, TRÁCH NHIỆM, NĂNG ĐỘNG VÀ THỰC TÀI Ở VIỆT NAM

VŨ VĂN PHÚC (\*)

**Tóm tắt:** Hiện nay, cả hệ thống chính trị và Nhân dân đang tập trung mọi nguồn lực và nỗ lực để thực hiện thành công Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, trong đó có mục tiêu, nhiệm vụ rất quan trọng về cải cách chế độ công vụ, công chức. Bài viết phân tích những yếu tố đảm bảo xây dựng thành công nền công vụ liên thông, thống nhất, chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài ở Việt Nam.

**Từ khóa:** Các yếu tố đảm bảo; nền công vụ; Việt Nam.

**Abstract:** Currently, all of the political system and the people are spending all efforts and resources to successfully implement the master program on administrative reform of the state in 2021-2030 period, covering very important goals and objectives of reforming the civil services and benefits for public employees. This paper analyzes the essential factors for successfully building up the interconnected, unified, professional, responsible, dynamic and talented civil service in Vietnam.

**Keywords:** Essential factors; civil service; Vietnam.

Ngày nhận bài: 17/3/2022

Ngày biên tập: 16/5/2022

Ngày duyệt đăng: 15/6/2022

**X**ây dựng nền công vụ liên thông, thống nhất, chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài ở Việt Nam phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố, trong đó nổi lên các yếu tố chủ yếu sau:

## 1. Sự thống nhất nhận thức trong Đảng và đồng thuận trong xã hội

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng xác định định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021-2030 là: "Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì nhân dân phục vụ và vì sự phát triển của đất nước. Tăng cường công khai, minh

bạch, trách nhiệm giải trình, kiểm soát quyền lực gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của Nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tội phạm và tệ nạn xã hội"<sup>(1)</sup>.

Để thực hiện được định hướng trên, đòi hỏi cả hệ thống chính trị và mỗi cán bộ, đảng viên phải làm nòng cốt trong tuyên truyền, vận động tạo được sự thống nhất nhận thức trong Đảng, đồng thuận trong xã hội để tạo lập cơ sở xã hội vững chắc đảm bảo xây dựng nền công vụ liên thông, thống nhất, chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài ở Việt Nam. Thực hiện tốt phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Thống nhất nhận thức trong Đảng, đồng thuận trong xã hội, thì mọi việc tất thành công do tạo được sức mạnh tổng hợp trong thực hiện mục tiêu đặt ra. Đây là yếu tố quan trọng hàng đầu đảm bảo xây dựng thành công nền công vụ ở Việt Nam.

(\*) PGS.TS; Phó Chủ tịch Hội đồng Khoa học các cơ quan Đảng Trung ương

(\*\*) Bài viết trong Kế hoạch tuyên truyền về xây dựng nền công vụ liên thông, thống nhất, chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài

## **2. Sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng Cộng sản Việt Nam**

Sự lãnh đạo của Đảng là yếu tố then chốt và quyết định thành công của việc xây dựng nền công vụ liên thông, thống nhất, chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài ở Việt Nam. Sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước là cần thiết, song cũng phải bảo đảm tính minh bạch, công khai, không bao biện, làm thay công việc của Nhà nước, bảo đảm tuân thủ pháp luật. Trong nhà nước pháp quyền, mọi tổ chức, cá nhân đều phải chịu sự ràng buộc của pháp luật, chịu trách nhiệm pháp lý về các quyết định và hành động của mình.

Sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội thể hiện qua hệ thống các nguyên tắc, phương thức lãnh đạo của Đảng, trong đó đường lối, chính sách của Đảng có tầm quan trọng số một, bởi trên cơ sở đó, Nhà nước thể chế hóa thành các quy định pháp luật, áp dụng vào cuộc sống. Một xã hội được tổ chức ở trình độ cao - xã hội pháp quyền, không thể thiếu được pháp luật và đạo đức. Do vậy, xây dựng cơ chế phản biện xã hội đối với các nghị quyết của Đảng và các chính sách, pháp luật của Nhà nước là điều kiện đảm bảo cho sự lãnh đạo của một đảng duy nhất cầm quyền, cho đất nước phát triển. Đó là tinh thần dân chủ, phù hợp với lý tưởng, trách nhiệm và năng lực thực tiễn của Đảng ta trong sự nghiệp lãnh đạo Nhà nước và xã hội vì sự phồn vinh, hạnh phúc của nhân dân và dân tộc.

Trong điều kiện hiện nay, nói đến tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước phải gắn liền với xây dựng và chỉnh đốn Đảng, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp cách mạng trong điều kiện mới. Kiên quyết đấu tranh chống lại các hiện tượng “hành chính đơn thuần, phi chính trị”, xa rời sự lãnh đạo của Đảng trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước và ngược lại, sự bao biện, làm thay các công việc của Nhà nước từ phía các tổ chức đảng. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước thông qua những nội dung cơ bản như: việc thể chế hóa đường lối của Đảng thành pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật; xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác; trong công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước. Đảng phải thường xuyên tự

đổi mới, tự chỉnh đốn, không ngừng nâng cao trí tuệ, phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ, đảng viên để xứng đáng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

## **3. Hoàn thiện hệ thống pháp luật để tăng cường và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước**

Xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật là điều kiện, là yếu tố đặc biệt quan trọng nhằm bảo đảm xây dựng nền công vụ liên thông, thống nhất, chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài ở Việt Nam. Đây là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài. Pháp luật phải thể hiện đúng nguyên tắc pháp quyền là cá nhân được làm những gì mà pháp luật không cấm, nhưng cơ quan nhà nước và cán bộ, công chức chỉ được làm những gì pháp luật cho phép.

Xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam thống nhất, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, công bằng, dễ tiếp cận, lấy quyền và lợi ích hợp pháp của người dân là trung tâm, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, bảo đảm yêu cầu phát triển bền vững kinh tế - xã hội và quốc phòng, an ninh; trọng tâm là hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, bảo đảm dân chủ, quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, phù hợp với yêu cầu thực tiễn của đất nước và các nguyên tắc luật pháp quốc tế và các công ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia.

Cần xây dựng môi trường pháp lý minh bạch, thuận lợi cho mọi hoạt động của cá nhân, tổ chức, trong đó trước hết và chủ yếu là môi trường chính sách, pháp luật. Để khắc phục tình trạng hạn chế, bất cập của hệ thống pháp luật nói chung, hoạt động xây dựng pháp luật nói riêng, nâng cao chất lượng của các văn bản pháp luật cần phải thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ vừa cấp bách, vừa lâu dài.

## **4. Phát huy năng lực của người dân và đội ngũ cán bộ, công chức**

Sự phát triển xã hội, phát triển dân trí và hiểu biết pháp luật làm cho ý thức về quyền của người dân được nâng lên; đây là yếu tố rất quan trọng bảo đảm xây dựng nền công vụ liên thông, thống nhất, chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài ở Việt Nam. Điều này thể hiện qua các điểm sau:

*Thứ nhất*, sự chủ động của người dân để đạt được quyền chính đáng cho mình khiến chất lượng cuộc sống ngày càng được nâng cao, cá nhân có điều kiện sáng tạo, thúc đẩy sự phát triển xã hội và thực hiện quyền làm chủ của mình một cách thiết thực, hiệu quả.

*Thứ hai*, người dân, cán bộ, công chức chủ động hơn trong việc giám sát Nhà nước. Dưới sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số, người dân đã phát huy vai trò giám sát trong việc tố cáo, phản ánh, phê bình các hiện tượng tiêu cực, lạm dụng chức quyền của cá nhân, cơ quan nhà nước vi phạm các quyền của người dân. Có thể nói, bước đầu người dân đã hiểu về “trách nhiệm công vụ” và công chức “chỉ làm những gì mà pháp luật quy định”, còn công dân được làm “tất cả những gì mà pháp luật không cấm”.

*Thứ ba*, người dân, cán bộ, công chức biết sử dụng các công cụ pháp lý bảo vệ quyền của mình như khiếu nại, tố cáo hành chính và khiếu nại tư pháp, khiếu nại thông qua cơ quan dân cử; đặc biệt là sử dụng các dịch vụ pháp lý để bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình ngày càng có hiệu quả.

### **5. Hiệu quả thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo của người dân**

Quyền khiếu nại, tố cáo là một quyền cơ bản của công dân, là một hình thức dân chủ trực tiếp để nhân dân bảo vệ quyền, lợi ích của mình và tham gia quản lý xã hội. Việc sử dụng quyền khiếu nại, tố cáo là thước đo, phản ánh thái độ, niềm tin của công dân đối với Nhà nước, phản ánh mức độ dân chủ của Nhà nước; thực hiện tốt quyền khiếu nại, tố cáo góp phần tăng cường sự thống nhất về chính trị, tư tưởng của công dân với Nhà nước. Thực hiện hiệu quả pháp luật về khiếu nại, tố cáo của công dân đảm bảo xây dựng nền công vụ liên thông, thống nhất, chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài ở Việt Nam.

- *Bảo đảm quyền khiếu nại, tố cáo của công dân góp phần quan trọng chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, trong sạch hóa bộ máy nhà nước.*

Tham nhũng, tiêu cực là một nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình hình khiếu nại, tố cáo ngày càng phức tạp, gay gắt của nhân dân; khiếu nại, tố cáo luôn chứa đựng

một lượng thông tin nhất định, đáng tin cậy để có thể phát hiện các hành vi tham nhũng, tiêu cực, phản ánh thái độ, niềm tin, trách nhiệm của nhân dân đối với các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong bộ máy nhà nước. Bảo đảm quyền khiếu nại, tố cáo cho công dân giúp Nhà nước thu nhận được nhiều thông tin về tham nhũng, tiêu cực; phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực; khắc phục những hạn chế trong chính sách, quản lý làm cho tham nhũng, tiêu cực có cơ hội nảy sinh, phát triển.

Công khai, minh bạch các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, hoạt động của cán bộ, công chức, tạo điều kiện để nhân dân theo dõi, giám sát, tham gia vào các công việc của Nhà nước là biện pháp quan trọng làm giảm tình trạng tham nhũng, tiêu cực. Giải quyết thỏa đáng, hợp lý, hợp tình các khiếu nại, tố cáo bảo đảm để quyền khiếu nại, tố cáo của nhân dân được thực hiện sẽ làm giảm đáng kể tình trạng tham nhũng, tiêu cực, góp phần quan trọng làm trong sạch bộ máy nhà nước.

- *Tăng cường bảo đảm quyền khiếu nại, tố cáo của công dân dựa trên nhận thức đúng về mối quan hệ giữa nhà nước và công dân.*

Nhà nước có trách nhiệm bảo đảm quyền khiếu nại, tố cáo của công dân trên mọi phương diện về pháp lý, kinh tế, chính trị... để nhân dân có thể thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật. Công khai, minh bạch các chính sách, pháp luật và các công việc của Nhà nước là biện pháp quan trọng để bảo đảm quyền, lợi ích chính đáng, là điều kiện để công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo chính đáng và đúng pháp luật. Ngược lại, công dân cũng có nghĩa vụ phải tuân thủ các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, không được lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo phục vụ các mục đích không hợp pháp khác. Tăng cường pháp chế là điều kiện quan trọng để bảo đảm các quyền công dân nói chung và quyền khiếu nại, tố cáo của công dân nói riêng, nhất là trong giai đoạn hiện nay.

- *Xây dựng pháp luật về khiếu nại, tố cáo đầy đủ, đồng bộ, thống nhất trong toàn hệ thống pháp luật.*

Pháp luật về khiếu nại, tố cáo là công cụ quan trọng để bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người dân. Muốn bảo đảm được

quyền thi pháp luật về khiếu nại, tố cáo phải đầy đủ, bảo đảm điều chỉnh tất cả các lĩnh vực, các quan hệ xã hội quan trọng của đời sống. Điều này đồng nghĩa với việc mở rộng phạm vi điều chỉnh của pháp luật khiếu nại, tố cáo để mọi công dân có thể khiếu nại, tố cáo và được bảo đảm bởi cơ quan nhà nước về các quyền và lợi ích chính đáng của mình; quy định rõ và bảo đảm trên thực tế việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước, trách nhiệm và chế tài xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Bên cạnh tính đầy đủ, pháp luật về khiếu nại, tố cáo cần bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất với hệ thống pháp luật nói chung và thống nhất giữa các quy định về khiếu nại, tố cáo với nhau.

- Hoàn thiện cơ chế và tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với việc bảo đảm quyền khiếu nại, tố cáo của công dân.

Cơ chế thanh tra, kiểm tra, giám sát có nội hàm rộng, bao gồm cả nội dung, cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phạm vi và phương thức hoạt động, hệ quả pháp lý trong và sau quá trình hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát của từng thiết chế, của từng chủ thể và bao hàm cả hệ thống các quy tắc ràng buộc hành vi của những bộ phận cấu thành, chi phối cả mối quan hệ nội tại trong từng thiết chế với nhau. Hoàn thiện cơ chế thanh tra, kiểm tra, giám sát phải được tiến hành một cách đồng bộ; quy định rõ về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức có chức năng thanh tra, kiểm tra, giám sát.

Phân định rõ phạm vi, đối tượng thanh tra, kiểm tra, giám sát; xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan, tổ chức có chức năng thanh tra, kiểm tra, giám sát, khắc phục tình trạng chồng lấn, trùng lặp trong hoạt động. Đồng thời, cần phải có cơ chế bổ trợ giữa các nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, giám sát; sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra, giám sát. Hoạt động thanh tra, kiểm tra cần theo nguyên tắc: nội dung thuộc thẩm quyền của cơ quan nào, cấp nào thì phải làm đầy đủ trách nhiệm, tránh hiện tượng nhiều ngành,

nhiều cấp cùng tiến hành, gây khó khăn cho đối tượng bị thanh tra, kiểm tra.

- Hoàn thiện hệ thống cơ quan có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo được giao cho các cơ quan hành chính nhà nước và tòa hành chính giải quyết các khiếu nại hành chính; các cơ quan tư pháp giải quyết các khiếu nại, tố cáo tư pháp. Hệ thống cơ quan hành chính nhà nước có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo nên cần được tổ chức khoa học trên cơ sở chức năng quản lý của mình. Trên cơ sở việc tổ chức giải quyết khiếu nại, tố cáo hiện nay, mô hình tổ chức thanh tra phải đổi mới theo hướng tinh gọn, có hiệu lực, thực quyền, bảo đảm tính độc lập, thống nhất trong hoạt động cũng như kết luận, xử lý. Phân định rõ loại hình thanh tra để quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cho phù hợp với từng loại hình thanh tra, quy chế phối hợp giữa các loại hình thanh tra, tránh tình trạng chồng chéo chức năng, hoặc đùn đẩy trách nhiệm cho nhau. Tăng cường chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, coi nhiệm vụ thanh tra là trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong việc thực thi pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

## **6. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội**

Nêu cao tinh thần trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, nhất là của chính quyền các cấp đối với công tác dân vận. Phát huy vai trò, sự tham gia của Nhân dân trong xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên cơ sở bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và Nhân dân, giữa các vùng, địa phương; quan tâm đến các đối tượng yếu thế trong xã hội.

Hoàn thiện cơ chế Nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân trực tiếp phản ánh, góp ý với cấp ủy đảng về công tác cán bộ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp; giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, của

báo chí, của Nhân dân. Chú trọng giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị.

Thanh tra nhân dân cần có sự hoạt động độc lập, có thẩm quyền độc lập, có thể tiến hành các biện pháp nghiệp vụ riêng, chủ động trong mối quan hệ với chính quyền thì mới có đủ khả năng bảo vệ được lẽ phải. Hoạt động giám sát của Nhân dân, không chỉ thực hiện giám sát qua các tổ chức đại diện, hoạt động giám sát của Nhân dân cần được mở rộng trên cơ sở công khai, minh bạch đường lối, chủ trương, chính sách, các quyết định... và lý do, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Có cơ chế để nghe ý kiến phản hồi của Nhân dân từ các quyết định giải quyết khiếu nại của chính quyền, bảo đảm hoạt động thông tin đại chúng, cơ chế phản biện xã hội, góp ý kiến trực tiếp, công khai và dân chủ giúp nâng cao ý thức trách nhiệm của chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức là biện pháp có ý nghĩa đối với việc bảo đảm quyền khiếu nại, tố cáo của công dân.

Thực sự phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; thực sự dựa vào Nhân dân bảo đảm xây dựng nền công vụ liên thông, thống nhất, chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài ở Việt Nam, thì sẽ thực sự góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

### **7. Phát huy vai trò của dư luận xã hội, các cơ quan thông tấn báo chí và thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư**

Trong bối cảnh hiện nay, việc ứng dụng thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư sẽ bảo đảm xây dựng nền công vụ liên thông, thống nhất, chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài ở Việt Nam. Chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật, nhân lực để có thể xây dựng được chính quyền điện tử từ cấp xã đến Trung ương. Triển khai có hiệu quả chiến lược chuyển đổi số quốc gia, xây dựng chính phủ số, xã hội số nhằm tạo cơ sở thực hiện tốt nhất việc bảo đảm xây dựng nền công vụ ở Việt Nam.

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “Đổi mới nội dung, phương thức tuyên

truyền, vận động, sử dụng có hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội theo hướng thiết thực, tăng cường đồng thuận, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa, phát huy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh”<sup>(1)</sup>. Đồng thời phải: “Xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại. Thực hiện tốt quy hoạch, phát triển hệ thống báo chí, truyền thông, sắp xếp ngành xuất bản, in và phát hành theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiện đại hóa. Tăng cường quản lý và phát triển các loại hình truyền thông, thông tin trên internet. Kiên quyết đấu tranh, loại bỏ các sản phẩm, thông tin độc hại, xuyên tạc, phản động, ảnh hưởng xấu đến ổn định chính trị - xã hội, thuần phong mỹ tục”<sup>(2)</sup>.

Tham nhũng, tiêu cực, tệ nạn là đối lập, là phản cảm lớn nhất trong sự nhìn nhận, đánh giá của người dân. Do đó, phải nêu cao *quyết tâm* và *tín tâm* của Đảng trước xã hội và nhân dân để xây dựng dân chủ thực chất, đấu tranh, lên án những hành vi vi phạm và phá hoại pháp chế, kỷ luật, kỷ cương. Phải xây dựng bộ luật về đạo đức xã hội, trước hết trong Đảng. Phải coi trọng giáo dục đạo đức trong Đảng và xã hội, nhấn mạnh giáo dục danh dự, lòng tự trọng, giữ liêm sỉ trong cán bộ, đảng viên để không rơi vào hư hỏng, biết tự bảo vệ mình, bảo vệ Đảng, chế độ và nhân dân. Đảng có nghiêm minh thì Nhà nước mới mạnh, mới có Chính phủ liêm chính, mới có đội ngũ công chức vững vàng về chính trị, giỏi chuyên môn, tinh thông nghiệp vụ, tận tụy mẫn cán phục vụ Nhân dân, nghiêm túc trong kỷ luật công vụ và có đạo đức công chức trong sạch. Nhân dân mới tin tưởng, tự giác thì hành pháp luật và bảo vệ kỷ cương để tích cực, chủ động, sáng tạo thực hành dân chủ, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân./.

#### **Ghi chú:**

(1),(2) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.191, tr.146.